



Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và cháu Nguyễn Ngọc Yến T2, sinh ngày 19/11/2010, cư trú tại xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh (nay là xã D, tỉnh Tây Ninh) quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook và nảy sinh tình cảm yêu đương vào khoảng tháng 11/2024.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26/3/2025, Nguyễn Văn T rủ cháu Nguyễn Ngọc Yến T2 đến tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) để gặp nhau, cháu T2 đồng ý. Sau đó, T gọi điện thoại thuê xe grab chở T2 từ tỉnh Tây Ninh đến Bến xe B tại đường C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Khoảng 02 giờ cùng ngày, cháu T2 đến nơi thì T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblale, biển số 36L-202.89 đến đón. T nói với cháu T2 tìm nhà nghỉ để nghỉ ngơi, cháu T2 đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe chở cháu T2 đến nhà nghỉ N, địa chỉ tại khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh) và thuê phòng 103 để nghỉ ngơi. Khi vào trong phòng được khoảng 05 phút, T hỏi cháu T2 có muốn quan hệ tình dục không thì cháu T2 đồng ý. Sau đó, T và cháu T2 quan hệ tình dục với nhau được khoảng 10 phút thì T xuất tinh trong âm đạo của cháu T2. Sau khi quan hệ tình dục xong thì cả hai nằm nghỉ, đến khoảng 06 giờ cùng ngày cả hai trả phòng, sau đó T chở cháu T2 đến nhà bà ngoại của cháu T2 tại phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh rồi đi về nhà. Khoảng 05 giờ 20 phút cùng ngày 26/3/2025, cha và mẹ của cháu T2 là anh Nguyễn Chánh G1, sinh năm 1994 và chị Đỗ Thị Thanh T3, sinh năm 1992, cùng thường trú tại ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh thức dậy để đi làm thì không thấy cháu T2 ở nhà nên đã đi vòng quanh nhà hàng xóm để tìm kiếm nhưng không thấy, sau đó anh G1 cùng chị T3 đến Công an xã B trình báo về việc cháu T2 mất tích. Sau khi trình báo tại Công an xã B, anh G1 và chị T3 kiểm tra tin nhắn trên mạng xã hội Facbook của cháu T2 thì phát hiện cháu T2 có quan hệ tình cảm nam nữ với T. Anh G1 và chị T3 xem tin nhắn và biết T làm việc tại Công ty P, địa chỉ tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên cả hai liền đón xe đi đến tỉnh Bình Dương để tìm cháu T2. Trên đường đi, chị T3 nhận được điện thoại của người thân báo tin về việc cháu T2 đã được một thanh niên chở đến nhà bà ngoại (mẹ của chị T3) tại phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, anh G1 và chị T3 đến nhà mẹ của chị T3 đón cháu T2 về nhà. Sau khi về đến nhà, cháu T2 kể lại cho chị T3 nghe về việc đã quan hệ tình dục với T vào sáng ngày 26/3/2025 tại nhà nghỉ N. Đến ngày 28/3/2025, chị T3 dẫn cháu T2 đến Công an phường P (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) để trình báo vụ việc. Ngày 28/3/2025, Công an phường P (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành mời Nguyễn Văn T đến trụ sở Công an phường để làm việc, qua làm việc T khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Theo Biên bản xác minh tình trạng thương tích tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn Ngọc Yến T2 vào ngày 28/3/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B: Màng trinh dạng tròn, bờ đều, vị trí 5 giờ có vết rách tới chân màng trinh chạm rịn máu, tử cung nhỏ, phần phụ 2 bên mềm, âm đạo ít khí hư. Chẩn đoán kết quả: Vết rách mới màng trinh.

Theo Bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 166 ngày 02/4/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận:

1. Các kết quả chính: Âm hộ và tầng sinh môn: Không dấu tổn thương. Màng trinh: Dẫn rộng, bờ răng cưa, rách chưa tới chân màng trinh vị trí 7 giờ, 9 giờ, rách tới chân màng trinh vị trí 5 giờ. Âm đạo: Nhiều dịch trắng đục.

2. Kết luận: Âm hộ và tầng sinh môn: không dấu tổn thương. Màng trinh: Dẫn rộng, bờ răng cưa, rách chưa tới chân màng trinh vị trí 7 giờ, 09 giờ, rách tới chân màng trinh vị trí 5 giờ.

Cáo trạng số 49/CT-VKSKV15 ngày 28/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 15-Thành Phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 15 Thành Phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Nguyễn Cảnh G và bà Đỗ Thị Thanh T3 yêu cầu Bị cáo T bồi thường số tiền 50.000.000đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại thống nhất về tội danh và yêu cầu bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ 05 phút ngày 26/3/2025, tại phòng số 103, nhà nghỉ N, địa chỉ tại khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh), Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu Nguyễn Ngọc Yên T2, sinh ngày 19/11/2010 là người có độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (tính đến ngày 26/3/2025, cháu T2 có độ tuổi là 14 tuổi 4

tháng 07 ngày). Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sửa đổi bổ sung năm 2025. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Trong những năm gần đây, tình trạng xâm phạm tình dục đối với trẻ em xảy ra khá phổ biến, làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý của bị hại, gây dư luận bức xúc trong nhân dân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến thân thể, danh dự, nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của bị hại. Bị cáo vẫn xác định được hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật. Chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu đòi hỏi về mặt sinh lý mà bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc Yến T2 số tiền 50.000.000đồng.

[7] Đối với ý kiến của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc Yến T2 số tiền 50.000.000đồng.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thanh toán thì ngoài khoản tiền phải thi hành, người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi theo lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án.*

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đồng án phí dân sự.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)/.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh
- Phân Trại tạm giam Khu vực Thủ Dầu Một thuộc Trại tạm giam số 2- Công an TP.HCM
- VKSND Khu vực 15 Thành phố HCM
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng THADS khu vực 15 Tp.HCM)
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Vp, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Phong**